

Số: /BCTT-KTNS

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO THẨM TRA

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm,
một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022**
(Báo cáo tại kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa XVII)

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, đầu tư công năm 2022; trên cơ sở nghiên cứu báo cáo, tờ trình của UBND tỉnh và qua hoạt động giám sát; sau khi thống nhất với các Ban HĐND tỉnh, Ban kinh tế - ngân sách có một số ý kiến như sau:

I. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2022

1. Ban kinh tế - ngân sách cơ bản nhất trí với các nội dung trong báo cáo của UBND tỉnh và thống nhất nhận định: Sáu tháng đầu năm 2022, dù đối diện với nhiều khó khăn, thách thức khách quan nhưng với sự chỉ đạo, điều hành đúng đắn, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự đồng lòng, chung sức của cử tri, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; tình hình kinh tế - xã hội trong tỉnh đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được kết quả khả quan trên một số lĩnh vực.

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn tăng 11,8%; đứng thứ 2 ở khu vực đồng bằng sông Hồng, thứ 6 cả nước.

(2) Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng 34 bậc, đứng thứ 13 toàn quốc, cao nhất trong 17 năm qua, chất lượng điều hành kinh tế cấp tỉnh tiếp tục duy trì theo hướng cải thiện.

(3) Tỉnh Hải Dương được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành xây dựng nông thôn mới; diện mạo nông thôn tỉnh Hải Dương có sự thay đổi toàn diện, cơ sở hạ tầng được xây dựng khang trang, từng bước đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân.

(4) Tổng thu nội địa ước đạt 9.052 tỷ đồng, đạt 74% dự toán; có 11/16 khoản thu đạt trên 50% dự toán năm. Chi ngân sách 6 tháng đầu năm cơ bản đáp ứng được những nhu cầu chi thường xuyên và dành nguồn tài chính để thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách của tỉnh.

(5) Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, thương mại dịch vụ có những điểm sáng tích cực, nhiều chỉ số tăng mạnh¹ so với cùng kỳ năm 2021 đã góp phần củng cố niềm tin và kỳ vọng của người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư.

¹ Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 16,9% trong đó nhiều ngành sản xuất chủ lực có mức tăng trưởng khá như: điện sản xuất tăng 30,3%; ô tô tăng 75,2%; quần áo các loại tăng 19,5%; giày dép các loại tăng 32,9%... Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 3,3%; giá trị sản xuất ngành dịch vụ tăng 8,9% so với cùng kỳ 2021.

(6) Công tác thông tin, xúc tiến thương mại được tăng cường; việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh Hải Dương thông qua các sản phẩm tiêu biểu của tỉnh, đặc biệt là vải thiều được thực hiện tốt.

(7) Xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ, 6 tháng đầu năm tăng 19,5%; đứng thứ 9 của cả nước; xuất siêu 736 triệu USD.

(8) Hoạt động ngân hàng tiếp tục đảm bảo ổn định, hiệu quả. Các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, dịch tả lợn châu Phi và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP được triển khai nghiêm túc, kịp thời.

(9) Việc thực hiện quy hoạch, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp²; công tác xây dựng và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng các cấp học tiếp tục được quan tâm³. Tổ chức thành công, an toàn kỳ thi vào lớp 10 THPT và chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2022-2023. Chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững, học sinh giỏi quốc gia có tiên bộ vượt bậc, với 82/101 học sinh dự thi đạt giải⁴, xếp thứ 3 toàn quốc. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ việc ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý, đặc biệt chú trọng trong chuyển đổi số và triển khai các giải pháp giáo dục thông minh, duy trì hình thức dạy và học trực tuyến trong thời điểm dịch COVID-19 lây lan.

(10) Công tác tiêm chủng được triển khai kịp thời và an toàn. Công tác khám chữa bệnh, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân luôn được quan tâm và đặt lên hàng đầu, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc và vật tư y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập.

(11) Công tác tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn quan trọng, công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19, SEA Games 31 tổ chức thi đấu môn bóng bàn tại Hải Dương... được tăng cường. Công nghệ thông tin được áp dụng rộng rãi trong quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.

(12) Các chế độ, chính sách đối với người có công, chính sách an sinh xã hội được đảm bảo. Kịp thời tháo gỡ và hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, người lao động gặp khó khăn do dịch bệnh COVID-19.

2. Tuy nhiên trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm 2022 vẫn còn một số vấn đề hạn chế cần quan tâm. Đó là:

- Giá trị sản xuất một số ngành, lĩnh vực tuy tăng cao so với cùng kỳ năm 2021 nhưng chưa đạt 50% so với kế hoạch cả năm 2022 (*Giá trị sản xuất công*

² Toàn tỉnh có 847 trường mầm non, phổ thông (*giảm 01 trường so với năm học trước*)

³ Đến tháng 6/2022 toàn tỉnh có 669 trường đạt chuẩn (Tiểu học 235 trường, THCS và liên cấp Tiểu học &THCS 207 trường, THPT 35 trường). Tính đến tháng 6/2022 có 75,3% trường kiểm định chất lượng giáo dục

⁴ 02 giải Nhất, 27 giải Nhì, 23 giải Ba và 33 giải Khuyến khích

nghiệp đạt 47,5% kế hoạch năm; giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt 40%; giá trị sản xuất ngành dịch vụ đạt 47%; doanh thu ngành du lịch chỉ đạt 7,5%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 38,9%). Giá cả hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu leo thang, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đạt 49% so với kế hoạch cả năm 2022 nhưng chỉ số giá tiêu dùng duy trì ở mức 2%; điều này phản ảnh thực trạng tổng cầu thị trường, sức mua trong người dân bị sụt giảm.

- Việc lập, trình thẩm định và phê duyệt quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa đạt tiến độ đề ra (*mục tiêu tháng 3/2022 hoàn thành thẩm định*) gây ảnh hưởng đến việc thực hiện, điều chỉnh các quy hoạch cấp dưới (*quy hoạch vùng huyện; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất...*).

- Thu ngân sách đạt cao nhưng chưa thực sự bền vững; phụ thuộc chủ yếu từ nguồn thu tiền sử dụng đất (2.817 tỷ đồng) và thu từ một số doanh nghiệp trọng điểm (*chiếm tới 51% tổng thu nội địa 6 tháng đầu năm*) như: Công ty Ford (823 tỷ đồng); Công ty điện lực JAKS (349 tỷ đồng); Công ty CP thép và năng lượng Hòa Phát (620 tỷ đồng). Công tác quản lý, sử dụng nguồn lực kinh phí phòng chống dịch Covid-19 còn nhiều bất cập, còn tình trạng tiêu cực trong mua sắm trang thiết bị, vật tư phục vụ phòng chống dịch.

- Môi trường đầu tư, kinh doanh chưa thực sự được cải thiện; việc thu hút đầu tư, phát triển kinh tế của tỉnh còn hạn chế (*6 tháng đầu năm 2022 thu hút đầu tư nước ngoài đạt giảm 7,8% so với cùng kỳ 2021*). Cải cách thủ tục hành chính hiệu quả còn thấp.

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chưa thực sự hiệu quả. Hệ thống doanh nghiệp là sức sống của nền kinh tế nhưng chưa phát huy được nội lực và sức cạnh tranh. 6 tháng đầu năm có 861 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (*tăng 15,4% so với cùng kỳ năm trước*) với tổng vốn điều lệ đăng ký 6.779 tỷ đồng (*giảm 0,6%*) nhưng có tới có 86 doanh nghiệp giải thể và 781 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động (*tăng 49,7%*).

- Việc triển khai một số công trình trọng điểm, công trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh còn chậm. Giải phóng mặt bằng tiếp tục là điểm nghẽn lớn trong công tác giải ngân vốn đầu tư công, 6 tháng đầu năm, tỷ lệ giải ngân chỉ đạt 33,9% so với kế hoạch vốn phân bổ chi tiết; trong đó tỷ lệ giải ngân vốn NSDP đạt 33,2%.

- Công tác sử dụng đất đai ở một số nơi còn lãng phí, hiệu quả thấp; tình trạng đẩy giá đất trong đấu giá đất đai để trục lợi còn phổ biến nhưng chưa có giải pháp khắc phục.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của ngành y tế và giáo dục còn khó khăn như: một số bệnh viện xuống cấp, trang thiết bị còn thiếu so với nhu cầu hoạt động, nguồn kinh phí dành cho nâng cấp, cải tạo còn hạn hẹp. Quy mô học sinh

tăng nhanh, quá tải so với cơ sở vật chất hiện có, dẫn đến tình trạng thiếu phòng học ở các cấp học.

- Nhân lực ngành y tế còn nhiều bất cập, chưa đạt được định mức tối thiểu (*định mức trong các cơ sở y tế nhà nước cần 8.585 người, hiện có 7.530 người, còn thiếu 1.055 người*), tình trạng nhân viên y tế bỏ việc, chuyển việc từ cơ sở công lập sang tư thực có xu hướng tăng. Nhiều cơ sở y tế gặp khó khăn trong việc chi trả lương, phụ cấp cho nhân viên y tế, nhất là cơ sở y tế tự bảo đảm chi thường xuyên do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên số lượng bệnh nhân đến khám, chữa bệnh đều giảm⁵.

- Quy mô, mạng lưới, chất lượng của giáo dục nghề nghiệp chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của thị trường lao động. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số thủ tục hành chính của tỉnh còn thấp, đạt 32% so với mức trung bình cả nước là 53%. Tình trạng cơ sở tôn giáo, thờ tự vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng cơ sở thờ tự, hoạt động tôn giáo trái phép vẫn còn.

II. Về nhiệm vụ giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

Những nhiệm vụ đặt ra cho 6 tháng cuối năm là rất nặng nề, để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 cũng như tạo tiền đề cho những năm tiếp theo, bên cạnh những nhiệm vụ trọng tâm đã nêu trong báo cáo của UBND tỉnh, Ban kinh tế - ngân sách kiến nghị tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được trong 6 tháng đầu năm, tạo đà tăng trưởng “*bứt phá*” cho 6 tháng cuối năm. Trong đó cần tiếp tục giữ ổn định tình hình kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát hiệu quả. Triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ, Quốc hội, đặc biệt là Nghị quyết số 43/2022/QH15 về Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

2. Phát triển mạnh nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, an toàn; đẩy mạnh sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản; bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước với giá cả hợp lý.

Chủ động công tác thông tin về tình hình cung-cầu, giá cả thị trường cho người dân, doanh nghiệp; xây dựng chiến lược xuất khẩu sản phẩm thế mạnh tại các thị trường tiềm năng.

Tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng và giá giống, vật tư nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật. Làm tốt công tác khuyến nông, chủ động phòng chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với tác động xấu của biến đổi khí hậu.

3. Thực hiện cắt giảm các rào cản, điều kiện đầu tư kinh doanh và chi phí bất hợp lý một cách thực chất, mạnh mẽ hơn. Tiếp tục rà soát, tháo gỡ các

⁵ Bệnh viện Nhi: năm 2019: 69.363 lượt người, năm 2020: 53.445 lượt người, năm 2021: 39.776 lượt người; Bệnh viện Phổi: năm 2019: 34.056 lượt người, năm 2020: 29.623 lượt người, năm 2021: 24.185 lượt người.

vướng mắc đang làm giảm điểm các chỉ số thành phần⁶ trong PCI của tỉnh; phấn đấu duy trì chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đạt top khá của cả nước. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh Hải Dương. Tăng cường thu hút đầu tư vào tỉnh các doanh nghiệp sản xuất công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp phát triển năng lượng tái tạo, chuyển đổi theo hướng sản xuất thân thiện môi trường.

4. Thực hiện cơ chế điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt, tiết kiệm trong thực hiện dự toán 6 tháng cuối năm. Tăng cường kỷ luật kỷ cương tài chính; chủ động kiểm soát, ứng phó với các rủi ro, bảo đảm cân đối ngân sách; tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Nâng cao năng lực dự báo, bảo đảm tính kịp thời trong thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

5. Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đi đôi với tăng cường kiểm soát, gắn trách nhiệm người đứng đầu từng cơ quan đơn vị. Đẩy nhanh tiến độ các dự án công trình trọng điểm, công trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và công trình thuộc Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Theo dõi sát sao tiến độ thực hiện, kịp thời điều chuyển vốn đầu tư công từ các công trình dư vốn hoặc có tiến độ giải ngân chậm sang các công trình có nhu cầu vốn lớn nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

6. Đẩy nhanh tiến độ lập, trình thẩm định và phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tiến độ, chất lượng; coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của năm 2022, là một tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

7. Dành nguồn lực tập trung bố trí đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống giáo dục và y tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tiêm chủng vắc xin COVID-19; sớm có cơ chế hỗ trợ đối với cán bộ ngành y tế nhằm thu hút bác sỹ giỏi, bảo vệ nguồn nhân lực hiện có và đảm bảo nguồn nhân lực sau thu hút yên tâm công tác.

8. Đảm bảo các điều kiện cần thiết để thực hiện chương trình giáo dục mới đối với lớp 3, lớp 7, lớp 10 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

9. Quan tâm chỉ đạo sắp xếp lại mạng lưới giáo dục và giáo dục nghề nghiệp. Sớm xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030”.

10. Hỗ trợ các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh có liên quan đến lao động, việc làm. Đẩy nhanh thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện đồng bộ

⁶ Chỉ số gia nhập thị trường và chỉ số đào tạo lao động.

các giải pháp tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện.

11. Chỉ đạo các Sở, ngành nâng số thủ tục hành chính mức độ 4 trên cổng dịch vụ công của tỉnh, chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

12. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các tôn giáo, nhất là việc xây dựng của các cơ sở tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

13. Ban kinh tế - ngân sách ghi nhận Báo cáo số 73/BC-UBND ngày 09/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình sử dụng kinh phí cho công tác phòng chống dịch, hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 năm 2020, 2021.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu VP, KTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Thúy Nga